

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng tháng 02 năm 2020.

Tiếp nhận Công văn số 512/TT-PCTN ngày 19/8/2018 của Thanh tra tỉnh, về việc thực hiện chế độ báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, UBND huyện Bắc Ái báo cáo tình hình thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng tháng 02/2020, cụ thể như sau:

I. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng tháng 02/2020.

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương:

a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:

- Ban hành Công văn số 1762/UBND-TH ngày 31/12/2019 của UBND huyện, về việc triển khai thực hiện Công văn số 931-CV/HU ngày 16/9/2019 của Huyện ủy về việc đẩy mạnh chỉ đạo thực hiện cuộc vận động cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực.

c) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách): không.

d) Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng: không.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị: không.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn: không.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng: không.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức: không.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng: không.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập: Không.

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách: không.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính:

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị: không.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản: tất cả các cơ quan đều thực hiện việc trả lương qua tài khoản trừ 02 đơn vị do bí mật của ngành nên không thực hiện.

k) Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng (nếu có): không.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

Không phát hiện các trường hợp tham nhũng trên địa bàn huyện trong tháng 02/2020.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng: chưa thực hiện.

5. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Chưa thực hiện.

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng: Chưa thực hiện.

7. Kết quả xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTG ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Ngày 15/8/2019, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 12/KH-UBND để triển khai, thực hiện các nội dung của Chỉ thị số 10/CT-TTG đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

UBND huyện giao Thanh tra huyện chủ trì theo dõi công tác triển khai thực hiện Kế hoạch số 12/KH-UBND của các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Theo đó Thanh tra huyện đã tham mưu UBND huyện thành lập đường dây nóng và hộp thư điện tử để tiếp thu những phản ánh của công dân về tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Qua theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện, đến thời điểm hiện nay chưa tiếp nhận phản ánh của công dân về tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc của các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH:

Nhìn chung trong thời gian qua, các đơn vị trên địa bàn huyện cùng nhân dân đã thực sự quan tâm và nhận thức đến công tác phòng chống tham nhũng, Vì vậy trong tháng 02 năm 2020, trên địa bàn huyện không phát hiện trường hợp tham nhũng.

Dự báo: Trong thời gian tới, tiệm cận thời điểm diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội Đảng, có thể gia tăng việc khiếu kiện liên quan đến tham nhũng, trong tình hình Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn mới

được áp dụng, triển khai, các phần tử chống đối, cơ hội có thể lợi dụng để gây rối, kích động, ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ (HOẶC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM) CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG KỲ TIẾP THEO:

- Gắn công tác thanh tra, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo với công tác phòng chống tham nhũng.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn huyện.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT:

Không có kiến nghị, đề xuất.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng tháng 02/2020 và phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới, UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
 - CT, các PCT. UBND huyện;
 - Thanh tra huyện;
- Lưu: VP. HĐND&UBND huyện; TTH.

TUQ. CHỦ TỊCH
CHÍNH THANH TRA



HOANG VĂN TÂM

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

(Kèm theo báo cáo số 35/BCH/BYT/ngày 15/02/2020 của UBND huyện Bắc Ái)

(Số liệu tính từ ngày 1/01/2020 đến 15/02/2020)

MS		ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	01
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	0
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i>		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	0
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	<i>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</i>		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	<i>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</i>		

24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
<i>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</i>			
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, DV	
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	98
PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG			
<i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>			
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
<i>Qua hoạt động thanh tra</i>			
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>			
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
<i>Qua điều tra tội phạm</i>			
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG			
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng:	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng:	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng:	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>			
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
50	+ Đất đai	m ²	0

	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
52	+ Đất đai	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
54	+ Đất đai	m ²	0
	Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng		
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		
	+ Tặng Giấy khen		

Lưu ý:

- Không thống kê số liệu vào những mục nội dung mà cột mã số (MS) và cột đơn vị tính trong biểu mẫu để trống.
- Các địa phương chỉ đưa vào biểu mẫu này số liệu thống kê về kết quả công tác PCTN của địa phương, không thống kê kết quả của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn.
- Lưu ý khi báo cáo không sửa đổi nội dung các tiêu chí báo cáo trong biểu mẫu.

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHÙNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

(Kèm theo báo cáo số 03/UBND ngày 12/02/2020 của UBND huyện Bắc Ái)

(Số liệu tính từ ngày 10/01/2020 đến 15/02/2020)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	0	0	0	0
2				
3				